

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ BÌNH LONG
TỈNH BÌNH PHƯỚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 24/2021/HNGĐ-ST

Ngày 23-12-2021

Về việc “Ly hôn”.

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ BÌNH LONG, TỈNH BÌNH PHƯỚC**

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Yến;

Hội thẩm nhân dân: Bà Nông Thị Giới và ông Trần Văn Tuấn;

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Quý, Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Bình Long, tỉnh Bình Phước;

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Bình Long, tỉnh Bình Phước tham gia phiên tòa: Không tham gia.

Ngày 23 tháng 12 năm 2021, Toà án nhân dân thị xã Bình Long, tỉnh Bình Phước xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 204/2021/TLST-HNGĐ ngày 04 tháng 10 năm 2021 về việc “Ly hôn” theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 28/QĐST-HNGĐ ngày 19 tháng 11 năm 2021 và quyết định hoãn phiên tòa số 12/QĐST-HNGĐ ngày 08 tháng 12 năm 2021, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Trương Thị Ngọc G, sinh năm 1997 (xin vắng mặt)

- Bị đơn: Anh Trần Nguyên X, sinh năm 1984 (vắng mặt)

Địa chỉ: Tổ 3 ấp VR, xã TP, thị xã Bình Long, tỉnh Bình Phước

NỘI DUNG VỤ ÁN

* Theo đơn khởi kiện ngày 23 tháng 8 năm 2021 và quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn chị Trương Thị Ngọc G trình bày:

Chị và anh Trần Nguyên X sau thời gian tìm hiểu, đã tổ chức đám cưới và đăng ký kết hôn vào ngày 08 tháng 8 năm 2019 tại Ủy ban nhân dân xã TP, thị xã Bình Long, tỉnh Bình Phước theo đúng quy định pháp luật. Việc kết hôn là tự

nguyện, không bị ép buộc. Vợ chồng chung sống hạnh phúc với nhau được hai năm thì phát sinh nhiều mâu thuẫn do bất đồng quan điểm, chị và anh Trần Nguyên X đã không còn chung sống với nhau được hơn 1 năm. Chị thấy mục đích hôn nhân không đạt được, đời sống chung không thể kéo dài nên yêu cầu ly hôn với anh Trần Nguyên X.

Về con chung: Quá trình chung sống, vợ chồng có một con chung tên Trần X Gia Linh, sinh ngày 17/10/2019. Chị yêu cầu được trực tiếp nuôi con chung sau khi ly hôn và không yêu cầu anh Trần Nguyên X cấp dưỡng nuôi con sau khi ly hôn.

Ngày 15 tháng 11 năm 2021, chị Trương Thị Ngọc G có đơn xin xét xử vắng mặt.

* Đối với anh Trần Nguyên X: Tòa án đã tổng đạt hợp lệ thông báo thụ lý vụ án, đã hết thời hạn theo quy định pháp luật nhưng anh Trần Nguyên X không có văn bản trình bày ý kiến về yêu cầu xin ly hôn của chị Trương Thị Ngọc G. Đồng thời, Tòa án đã tổng đạt hợp lệ hai lần thông báo về phiên họp, kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ, hòa giải và quyết định đưa vụ án ra xét nhưng anh Trần Nguyên X vẫn vắng mặt không có lý do.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu chứng cứ, tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ ý kiến trình bày và kết quả tranh luận tại phiên tòa và thông qua nghị án, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về thủ tục tố tụng: Theo đơn khởi kiện của nguyên đơn chị Trương Thị Ngọc G, Hội đồng xét xử xác định đây là vụ án “Ly hôn” do chị Trương Thị Ngọc G khởi kiện yêu cầu ly hôn với anh Trần Nguyên X. Anh Trần Nguyên X hiện cư trú tại địa chỉ tổ 3 ấp VR, xã TP, thị xã Bình Long, tỉnh Bình Phước. Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thị xã Bình Long, tỉnh Bình Phước.

Tại phiên tòa vắng mặt anh Trần Nguyên X, anh Trần Nguyên X đã được Tòa án tổng đạt các văn bản tố tụng và triệu tập hợp lệ hai lần nhưng vẫn vắng mặt không có lý do. Chị Trương Thị Ngọc G xin xét xử vắng mặt. Căn cứ Điều 227, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn, nguyên đơn theo quy định pháp luật.

Về sự tham gia phiên tòa của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Bình Long, tỉnh Bình Phước: Tòa án không tiến hành thu thập chứng cứ trong hồ sơ vụ án nên đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Bình Long không tham gia phiên tòa xét xử vụ án theo quy định tại Điều 21 Bộ luật tố tụng dân sự. Căn cứ Điều 232 Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án không có sự tham gia của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Bình Long.

[2]. Về quan hệ hôn nhân: Chị Trương Thị Ngọc G và anh Trần Nguyên X đăng ký kết hôn vào ngày 08 tháng 8 năm 2019 tại Ủy ban nhân dân xã TP, thị xã Bình Long, tỉnh Bình Phước theo đúng quy định pháp luật nên hôn nhân của chị Trương Thị Ngọc G và anh Trần Nguyên X hợp pháp.

Chị Trương Thị Ngọc G thấy mục đích hôn nhân không đạt được, đời sống chung không thể kéo dài nên yêu cầu được ly hôn anh Trần Nguyên X. Anh Trần Nguyên X đã được Tòa án triệu tập hợp lệ để cung cấp lời khai, hòa giải nhưng vẫn vắng mặt không có lý do. Ông Trần Ngọc Ng (cha ruột anh Trần Nguyên X) trình bày: Chị Trương Thị Ngọc G và anh Trần Nguyên X kết hôn vào tháng 8 năm 2019. Quá trình chung sống giữa chị Trương Thị Ngọc G, anh Trần Nguyên X không có mâu thuẫn gì lớn, đầu năm 2021 anh Trần Nguyên X có nợ nần tiền bạc một số người nên phải đi làm xa nhà để có tiền trả nợ, hiện nay chị Trương Thị Ngọc G đã đưa cháu Trần Xuân Gia L về nhà cha mẹ ruột sinh sống. Điều đó cho thấy hôn nhân của chị Trương Thị Ngọc G và anh Trần Nguyên X đã mâu thuẫn trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Căn cứ khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Trương Thị Ngọc G.

[3]. Về con chung: Chị Trương Thị Ngọc G yêu cầu được trực tiếp nuôi con chung sau khi ly hôn. Hiện nay cháu Trần Xuân Gia L đang sinh sống với chị Trương Thị Ngọc G, anh Trần Nguyên X không có ý kiến về yêu cầu nuôi con sau khi ly hôn. Do đó để ổn định tâm lý cho con, cần giao con chung cho chị Trương Thị Ngọc G trực tiếp nuôi con sau khi cha mẹ ly hôn là phù hợp với quy định pháp luật là con dưới 36 tháng tuổi giao cho mẹ trực tiếp nuôi, nên yêu cầu của chị Trương Thị Ngọc G được Hội đồng xét xử chấp nhận. Về cấp dưỡng nuôi con, chị Trương Thị Ngọc G không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[4]. Về tài sản chung, nợ chung: Các đương sự không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[5]. Về án phí: Chị Trương Thị Ngọc G phải chịu 300.000 đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ Khoản 1 Điều 28, Điểm a Khoản 1 Điều 35, Điểm a Khoản 1 Điều 39, Điều 147, Điều 232, Điều 233, Điều 227, Điều 266, Điều 271, Điều 273, Điều 278 Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ Khoản 1 Điều 56, Điều 58 Luật Hôn nhân và gia đình.

Áp dụng Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Trương Thị Ngọc G được ly hôn với anh Trần Nguyên X.

- Về con chung: Giao con chung tên Trần Xuân Gia L, sinh ngày 17/10/2019 cho chị Trương Thị Ngọc G trực tiếp nuôi sau khi ly hôn, không đặt ra vấn đề cấp dưỡng nuôi con sau khi ly hôn.

Sau khi ly hôn, cha mẹ vẫn có quyền, nghĩa vụ trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chưa thành niên. Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Người không trực tiếp nuôi con có nghĩa vụ tôn trọng quyền của con được sống chung với người trực tiếp nuôi.

- Về án phí: Chị Trương Thị Ngọc G phải chịu số tiền 300.000 đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền số 0001894, quyển số 0038 ngày 30 tháng 9 năm 2021 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Bình Long, tỉnh Bình Phước.

- Về tài sản chung, nợ chung: Các đương sự không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

Bản án này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nguyên đơn có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết tại chính quyền địa phương và nơi cư trú.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh BP;
- VKSND thị xã Bình Long;
- Chi cục THADS thị xã Bình Long;
- Đương sự;
- Lưu HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trần Thị Yến

